

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào các Điều 149, 212, 213 và Điều 370 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 04/2019/TLST-DS ngày 09 tháng 01 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam T (viết tắt là VP B). Địa chỉ: Số 89, đường L, phường L, quận Đ, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền của VP Bank (văn bản ủy quyền số 30/2018/UQ-VPB ngày 20 tháng 9 năm 2018): Bà Trần Thị Thùy L, sinh năm 1984. Địa chỉ: 16^A/119, đường T, phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng.

- Anh Phạm Quang C, sinh năm 1989. Nơi cư trú: Thôn T, xã M, huyện K, thành phố Hải Phòng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về nội dung thỏa thuận: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam T và anh Phạm Quang C tự thỏa thuận về việc giải quyết toàn bộ khoản tiền nợ còn lại theo Hợp đồng tín dụng số 20150102-133038-0002 ngày 17 tháng 12 năm 2014 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội được chấp nhận.

[2] Về tổng số tiền nợ tính đến ngày 09 tháng 01 năm 2019 là: 23.024.000 đồng (trong đó: Nợ gốc là 9.533.139 đồng, nợ lãi là 13.490.861 đồng).

[3] Về phương thức thanh toán: Đến tháng 01 và tháng 02 năm 2019 anh C phải trả hết số tiền nợ gốc là 9.533.139 đồng thì Ngân hàng VP B sẽ miễn toàn bộ số tiền lãi là 13.490.861 đồng. Trường hợp anh C vi phạm nghĩa vụ thanh toán (không trả nợ) vào tháng 01 và tháng 02 năm 2019, anh C phải trả toàn bộ số tiền gốc, tiền lãi là 23.024.000 đồng; anh C phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi đối với

khoản tiền nợ gốc chậm trả nói trên tính từ ngày 09 tháng 01 năm 2019 cho đến khi thanh toán hết nợ, theo mức lãi suất mà hai bên thỏa thuận trong hợp đồng.

[4] Về lệ phí: Anh C nhận chịu lệ phí dân sự sơ thẩm theo luật định.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đối thoại thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam T và anh Phạm Quang C cụ thể như sau:

- Về số tiền nợ: Tính đến ngày 09 tháng 01 năm 2019 anh Phạm Quang C còn nợ và có trách nhiệm thanh toán toàn bộ số tiền nợ theo Hợp đồng tín dụng 20150102-133038-0002 ngày 17 tháng 12 năm 2014 cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam T là 23.024.000đ (hai mươi ba triệu, không trăm hai mươi tư nghìn đồng). Trong đó: Nợ gốc là 9.533.139đ (chín triệu, năm trăm ba mươi ba nghìn, một trăm ba mươi chín đồng); nợ lãi là 13.490.861đ (mười ba triệu, bốn trăm chín mươi nghìn, tám trăm sáu mươi một đồng).

- Về phương thức thanh toán: Hai bên thống nhất đến tháng 01 và tháng 02 năm 2019 anh Phạm Quang C phải trả hết số tiền nợ gốc là 9.533.139đ (chín triệu, năm trăm ba mươi ba nghìn, một trăm ba mươi chín đồng) thì Ngân hàng VP B sẽ miễn cho anh C không phải trả số tiền lãi là 13.490.861đ (mười ba triệu, bốn trăm chín mươi nghìn, tám trăm sáu mươi một đồng).

Nếu anh Phạm Quang C vi phạm nghĩa vụ thanh toán (không trả số tiền nợ gốc) vào tháng 01 và tháng 02 năm 2019, anh C phải trả toàn bộ số tiền nợ gốc và tiền lãi là 23.024.000đ (hai mươi ba triệu, không trăm hai mươi tư nghìn đồng). Anh C phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi đối với khoản tiền nợ gốc chậm trả nói trên kể từ ngày 09 tháng 01 năm 2019 cho đến khi thanh toán hết nợ, theo mức lãi suất mà hai bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng 20150102-133038-0002 ngày 17 tháng 12 năm 2014. Trường hợp trong hợp đồng các bên có thỏa thuận về điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của ngân hàng cho vay.

2. Về lệ phí: Anh Phạm Quang C nhận chịu cả 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0012109 ngày 09 tháng 01 năm 2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện K. Anh C đã chịu đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND huyện K;
- Chi cục THADS huyện K;
- Lưu: Hồ sơ vụ việc.

THẨM PHÁN

Nguyễn Đức Hoàng